

Số: 90/2026/QĐST-HNGĐ

Thành phố Huế, ngày 25 tháng 3 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số 205/2026/TLST-HNGĐ ngày 07 tháng 11 năm 2025 về việc “Ly hôn, tranh chấp nuôi con khi ly hôn”, giữa:

- *Nguyên đơn*: Anh Trần Văn M, sinh ngày 10/11/1995; Căn cước số 046095012584, cấp ngày 05/8/2024, nơi cấp: Bộ C; Nơi cư trú: Thôn H, xã P, thành phố H.

- *Bị đơn*: Chị Nguyễn Thị N, sinh ngày 03/10/1997; Căn cước công dân số 046197014795, cấp ngày 10/8/2021, nơi cấp: Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội- Bộ C; Nơi cư trú: Thôn T, xã P, thành phố H.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 57, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 17 tháng 3 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 17 tháng 3 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Trần Văn M và chị Nguyễn Thị N.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung: Anh Trần Văn M và chị Nguyễn Thị N công nhận vợ chồng có 01 người con chung là Trần An V, sinh ngày 01/11/2024. Anh M1 và chị N thoả thuận giao cho chị Nguyễn Thị N được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Trần An V cho đến khi cháu thành niên (đủ 18 tuổi).

Anh Trần Văn M tự nguyện cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng 2.000.000

đồng (Hai triệu đồng). Thời gian cấp dưỡng kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật cho đến khi cháu Trần An V thành niên (đủ 18 tuổi).

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Kể từ ngày Quyết định có hiệu lực pháp luật (Đối các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra Quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (Đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357 và Điều 468 Bộ luật Dân sự, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

2.2. Về tài sản chung: Anh Trần Văn M và chị Nguyễn Thị N không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3 Về nợ chung: Anh Trần Văn M và chị Nguyễn Thị N không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4. Về án phí dân sự sơ thẩm: Anh Trần Văn M và chị Nguyễn Thị N thỏa thuận, anh Trần Văn M tự nguyện chịu 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm và 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí cấp dưỡng nuôi con; được trừ hết vào số tiền tạm ứng án phí ly hôn sơ thẩm 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) mà anh M đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 000899 ngày 07/11/2025 của Thi hành án dân sự thành phố H.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, được bổ sung theo Luật sửa đổi, bổ sung Luật thi hành án dân sự năm 2014 thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự và Điều 7a, 7b Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi hành án dân sự năm 2014; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND TP Huế;
- VKSND TP Huế;
- VKSND khu vực 4- Huế;
- THADS TP Huế;
- Phòng THADS khu vực 4- Huế;
- Các đương sự;
- UBND xã Phú Lộc, thành phố Huế
(ĐKKH ngày 22/02/2021 tại UBND xã Lộc Bình, huyện Phú Lộc (cũ));
- Lưu hồ sơ;
- Lưu bản án.

THẨM PHÁN

Lê Thúc Mỹ